

QUI TẮC BẢO HIỂM THÂN TÀU CÁ

(Ban hành theo Quyết định số 0632/2005-BM/BHHH ngày 22/03/2005 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

1. Đối tượng bảo hiểm

- 1.1 Theo qui tắc này, Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh nhận bảo hiểm đối với
 - 1.1.1 Thân tàu (bao gồm: vỏ tàu, máy tàu, các trang thiết bị hàng hải, máy móc thiết bị dùng để chế biến thủy sản hay nghiên cứu khoa học...).
 - 1.1.2 Ngư lưới cụ và trang thiết bị đánh bắt thủy sản.

Tùy theo yêu cầu của người hoặc tổ chức tham gia bảo hiểm (gọi tắt là Người được bảo hiểm), BẢO MINH có thể nhận bảo hiểm một hoặc cả hai loại hình bảo hiểm nói trên theo thời hạn.
- 1.2 Thuật ngữ “tàu” trong Qui tắc này gồm các loại tàu thuyền dùng để khai thác, chế biến, chuyên chở thủy sản, nghiên cứu khoa học, và tàu thuyền phục vụ trong ngành thủy sản như dùng để tiếp nhiên liệu, lương thực, thực phẩm, kê cả tàu thuyền công tác, kiểm tra ...

2. Các hiểm họa được bảo hiểm

Người được bảo hiểm có thể tham gia bảo hiểm thân tàu cá theo một trong hai điều kiện bảo hiểm A hoặc B theo quy định trong Điểm 2.1 hoặc 2.2 dưới đây, hoặc kết hợp một trong hai điều kiện đó với điều kiện bảo hiểm quy định trong Điểm 2.3 dưới đây, nhưng loại trừ những trường hợp không thuộc trách nhiệm của bảo hiểm như qui định ở Mục 5 (Loại trừ bảo hiểm) của Qui tắc này:

2.1 ĐIỀU KIỆN BẢO HIỂM “A” ĐỐI VỚI THÂN TÀU

Với điều kiện này BẢO MINH nhận trách nhiệm bồi thường đối với:

- 2.1.1 Tồn thất toàn bộ hoặc tổn thất bộ phận xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả gây ra bởi những nguyên nhân trực tiếp sau đây:
 - 2.1.1.1 Đâm va với tàu, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước,
 - 2.1.1.2 Mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom mìn và thủy lôi), cầu, phà, đà, công trình đê đập, kè, cầu cảng,
 - 2.1.1.3 Cháy, nổ ngay trên tàu hoặc ở nơi khác gây tổn thất cho tàu,
 - 2.1.1.4 Vứt bỏ tải sản khỏi tàu để cứu người và/hoặc cứu tàu, tải sản trên tàu trong trường hợp nguy hiểm,
 - 2.1.1.5 Động đất, sụt lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh,
 - 2.1.1.6 Bão tố, sóng thần, gió lốc,

- 2.1.1.7 Mất tích,
- 2.1.1.8 Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển sản phẩm thủy sản, hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu hoặc trong khi tàu đang neo đậu, lên đà, sửa chữa ở xưởng,
- 2.1.1.9 Nổ nồi hơi, gãy trục cơ hoặc hư hỏng do khuyết tật ngầm gây ra với điều kiện kiểm tra giám định bình thường không thể phát hiện được (nhưng không bồi thường chính bản thân nồi hơi, trục cơ hay những bộ phận khuyết tật gây ra tổn thất cho tàu, trừ trường hợp nồi hơi hay trục cơ bị tổn thất do một trong những hiểm họa được bảo hiểm gây ra).
- 2.1.1.10 Sơ suất của thuyền trưởng, sĩ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện những người này không phải là Người được bảo hiểm.
- 2.1.2 Những chi phí cần thiết và hợp lý trong việc:
 - 2.1.2.1 Hạn chế tổn thất có thể dẫn đến khiếu nại đòi bồi thường theo Qui tắc bảo hiểm này,
 - 2.1.2.2 Trợ giúp hay cứu hộ với điều kiện những chi phí này không đòi được từ phía người được trợ giúp, cứu hộ, chi phí tố tụng đã được BẢO MINH đồng ý trước,
 - 2.1.2.3 Kiểm tra, giám định hư hại, tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm, đã được sự đồng ý trước của BẢO MINH,
 - 2.1.2.4 Đóng góp chi phí tổn thất chung,
 - 2.1.2.5 Kiểm tra đáy tàu sau khi mắc cạn kể cả trong trường hợp không phát hiện được tổn thất.
- 2.2 **ĐIỀU KIỆN BẢO HIỂM “B” ĐỐI VỚI THÂN TÀU**
Với điều kiện này BẢO MINH nhận trách nhiệm bồi thường:
 - 2.2.1 **Tổn thất toàn bộ (thực tế và ước tính) đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả gây ra bởi những nguyên nhân trực tiếp sau đây:**
 - 2.2.1.1 Đâm va với tàu, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước,
 - 2.2.1.2 Mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom mìn và thủy lôi), cầu, phà, đà, công trình đê đập, kè, cầu cảng,
 - 2.2.1.3 Cháy, nổ ngay trên tàu hoặc ở nơi khác gây tổn thất cho tàu,
 - 2.2.1.4 Động đất, sục lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh,
 - 2.2.1.5 Bão tố, sóng thần, gió lốc,
 - 2.2.1.6 Mất tích,
 - 2.2.1.7 Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển sản phẩm hải sản, hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu, hoặc khi tàu đang neo đậu, lên đà, sửa chữa ở xưởng,

- 2.2.1.8 Sơ suất hay bất cẩn của thuyền trưởng, sĩ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện những người này không phải là Người được bảo hiểm.
- 2.2.2 Những chi phí cần thiết và hợp lý mà chủ tàu phải gánh chịu trong việc hạn chế tổn thất có thể dẫn đến khiếu nại đòi bồi thường theo Quy tắc này.
- 2.3 **BẢO HIỂM NGƯ CỤ VÀ TRANG THIẾT BỊ ĐÁNH BẮT HẢI SẢN**
Ngoài điều kiện bảo hiểm A hoặc B trên đây BẢO MINH nhận bảo hiểm thêm ngư cụ và trang thiết bị đánh bắt thủy sản mang theo tàu (có kê khai chi tiết trong bảng kê tài sản được BẢO MINH đính kèm Giấy chứng nhận bảo hiểm), bị mất khi tàu bị tổn thất toàn bộ do những nguyên nhân trực tiếp sau đây:
- 2.3.1 Đâm va với tàu, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước,
- 2.3.2 Mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định, cầu, phà, đà, công trình đê, đập, kè, cầu cảng,
- 2.3.3 Cháy nổ ngay trên tàu hoặc cháy nổ ở nơi khác gây tổn thất cho tàu,
- 2.3.4 Mất tích,
- 2.3.5 Động đất, sụt lở, núi lửa phun,
- 2.3.6 Bão tố, sóng thần, gió lốc, mưa đá hay sét đánh,
- 2.3.7 Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ, di chuyển sản phẩm hải sản, hàng hóa, nguyên, nhiên vật liệu,
- 2.3.8 Sơ suất của thuyền trưởng, sĩ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện những người này không phải là Người được bảo hiểm.

3. Rủi ro ô nhiễm

Tàu được bảo hiểm theo điều kiện A hoặc B của Mục 2 (Các hiểm họa được bảo hiểm) trên đây còn được bảo hiểm cả trong trường hợp tổn thất của tàu gây ra từ quyết định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm, với điều kiện:

- 3.1 Tổn hại của tàu thuộc trách nhiệm Người bảo hiểm được qui định ở điều kiện A hoặc điều kiện B của Mục 2 (Các hiểm họa được bảo hiểm) trên đây.
- 3.2 Hành động của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm không phải do sự thiếu cẩn thận hợp lý của Người được bảo hiểm, chủ tàu hay người quản lý tàu trong việc phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm.

4. Mở rộng phạm vi bảo hiểm

BẢO MINH mở rộng trách nhiệm bồi thường tổn thất xảy ra trong trường hợp:

- 4.1 Tàu buộc phải chạy bằng buồm hay động cơ hoặc kết hợp cùng một lúc cả hai loại đó trong hoàn cảnh và lý do chính đáng.

- 4.2 Lai kéo và trợ giúp tàu khác khi gặp tai nạn. Những hư hỏng, mất mát và tổn thất vật chất xảy ra trong thời gian này chỉ thuộc trách nhiệm bảo hiểm phần chi phí sửa chữa mà Người được bảo hiểm không thu hồi được đầy đủ do phía được cứu giúp thực sự không đủ khả năng hoàn trả.
- 4.3 Tàu được bảo hiểm đâm va với tàu cùng chủ hoặc cùng quyền quản lý hoặc được những tàu như vậy cứu hộ, Người được bảo hiểm vẫn có mọi quyền theo bảo hiểm này như thể chiếc tàu đó hoàn toàn là của một chủ tàu không có quyền lợi liên quan đến tàu được bảo hiểm. Nhưng trong trường hợp đó, trách nhiệm về đâm va hoặc số tiền phải trả cho dịch vụ đã cung ứng phải được BẢO MINH đồng ý hay theo quyết định của Tòa án.
- 4.4 Tàu được bảo hiểm cả trong trường hợp có sự thay đổi về phạm vi hoạt động, về việc đánh bắt hải sản, về việc lai dắt không theo tập quán, với điều kiện Người được bảo hiểm phải thỏa thuận trước và nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của BẢO MINH.

5. Loại trừ bảo hiểm

- 5.1 BẢO MINH không chịu trách nhiệm bồi thường những tổn thất xảy ra bởi mọi nguyên nhân kể cả những hiểm họa được bảo hiểm, trong những trường hợp sau đây:
- 5.1.1 Tàu không đủ khả năng hoạt động, không có giấy phép hoạt động hoặc hoạt động ngoài phạm vi qui định, giấy phép đăng kiểm bị đình chỉ, hết hạn hoặc cho chạy tạm khi đã đến kỳ hạn kiểm tra tàu.
- 5.1.2 Người được bảo hiểm hoặc người thừa hành như đại lý, đại diện hoặc thuyền trưởng, sĩ quan hoặc thuyền viên có hành động cố ý.
- 5.1.3 Vi phạm lệnh cấm do nhà chức trách ban hành, vi phạm nghiêm trọng luật lệ giao thông hoặc hoạt động đánh bắt hải sản trái phép.
- 5.1.4 Thuyền trưởng, máy trưởng không có bằng theo qui định hoặc tai nạn xảy ra do những người này say rượu bia, ma túy hoặc các chất kích thích tương tự khác.
- 5.2 BẢO MINH không chịu trách nhiệm bồi thường nếu tổn thất xảy ra do những nguyên nhân sau:
- 5.2.1 Cũ kỹ hay hao mòn tự nhiên của vỏ, máy móc hoặc trang thiết bị của tàu, hoặc những tổn thất do rò rỉ tự nhiên không do tai nạn gây ra.
- 5.2.2 Tàu bị nằm cạn bởi ảnh hưởng của thủy triều hoặc con nước lên xuống.
- 5.2.3 Tàu đậu ở bến không được neo cột chắc chắn hoặc thuyền viên trực tàu, bảo quản tàu bỏ tàu đi vắng.
- 5.3 BẢO MINH không chịu trách nhiệm đối với những chi phí có liên quan sau đây, dù những chi phí đó do những hiểm họa được bảo hiểm gây ra:
- 5.3.1 Chi phí liên quan đến sự chậm trễ hành trình của tàu được bảo hiểm, sản phẩm hải sản, hoặc hàng hóa bị giảm giá trị, mất thị trường hoặc chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh của tàu được bảo hiểm.
- 5.3.2 Mọi chi phí liên quan về:

- 5.3.2.1 Cạo hà, sơn lườn, hoặc đáy tàu (không bao gồm chi phí làm sạch bề mặt và sơn phần tôn thay thế thuộc trách nhiệm bảo hiểm)
- 5.3.2.2 Kiểm tra phân cấp lại tàu theo định kỳ.
- 5.3.2.3 Lương và các khoản phụ cấp lương hoặc trợ cấp của thủy thủ đoàn, trừ trường hợp tổn thất chung.
- 5.3.2.4 Công tác phí, các chi phí có liên quan của Người được bảo hiểm hoặc của người được Người được bảo hiểm ủy quyền bỏ ra để thu thập hồ sơ khiếu nại hay giải quyết sự cố, trừ những chi phí đã được bảo hiểm theo Điểm 2.1.2 hoặc 2.2.2 trên đây.
- 5.3.2.5 Tiền cước vận chuyển hoặc tiền cho thuê tàu.
- 5.4 BẢO MINH không chịu trách nhiệm bồi thường mọi hư hỏng, mất mát và tổn thất hoặc những chi phí phát sinh do:
 - 5.4.1 Rủi ro chiến tranh hoặc những rủi ro tương tự chiến tranh,
 - 5.4.2 Bị cướp, bị bắt giữ tàu tại bất cứ nơi nào vì bất cứ lý do gì,
 - 5.4.3 Tàu được trưng dụng hoặc sử dụng vào mục đích quân sự,
 - 5.4.4 Hành động phá hoại hoặc khủng bố có tính chất chính trị,
 - 5.4.5 Bất cứ vụ nổ của các loại vũ khí hoặc chất nổ nào,
 - 5.4.6 Rủi ro nguyên tử.

6. Yêu cầu và chấp nhận bảo hiểm

- 6.1 Yêu cầu bảo hiểm:

Khi tham gia bảo hiểm Người được bảo hiểm phải gửi cho BẢO MINH giấy yêu cầu bảo hiểm (theo mẫu của BẢO MINH) ít nhất một ngày (24 giờ) trước ngày chủ tàu muốn hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực. Đối với những tàu tham gia bảo hiểm lần đầu tiên thì kèm theo giấy yêu cầu bảo hiểm phải có bản sao của những tài liệu sau:

 - 6.1.1 Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện nghề cá,
 - 6.1.2 Sổ chứng nhận khả năng hoạt động tàu cá (Sổ đăng kiểm tàu cá),
 - 6.1.3 Biên bản kiểm tra tàu khi giao nhận tàu hoặc biên bản kiểm tra từng phần của Đăng kiểm,
 - 6.1.4 Báo cáo tình hình tổn thất của tàu xảy ra trước khi yêu cầu bảo hiểm và đơn bảo hiểm cũ (nếu có),
 - 6.1.5 Tài liệu chứng minh giá trị của tàu (nếu có),
 - 6.1.6 Bảng kê khai chi tiết các ngư lưới cụ nhận bảo hiểm (nếu có).
- 6.2 Chấp nhận bảo hiểm:
 - 6.2.1 Hợp đồng bảo hiểm coi như được ký kết khi BẢO MINH cấp giấy chứng nhận bảo hiểm. Giấy yêu cầu bảo hiểm, chứng từ thanh toán phí bảo hiểm và giấy chứng nhận bảo hiểm là các bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm và hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm bắt đầu từ ngày ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Nếu xét thấy cần thiết,

- BẢO MINH có quyền yêu cầu được kiểm tra tàu trước khi chấp nhận bảo hiểm.
- 6.2.2 Nếu sau khi hợp đồng bảo hiểm đã được ký kết, tàu lại có thay đổi, Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho BẢO MINH biết. BẢO MINH sẽ cấp giấy sửa đổi bổ sung về những thay đổi đó và có thể thu thêm phí bảo hiểm nếu xét thấy sự thay đổi đó làm tăng thêm rủi ro và trách nhiệm của mình.
- 6.2.3 Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận bảo hiểm, BẢO MINH có quyền được yêu cầu kiểm tra tình trạng chung của tàu. Nếu xét thấy tàu không đảm bảo khả năng đi sông, đi biển BẢO MINH sẽ thông báo chấm dứt hiệu lực bảo hiểm hoặc giới hạn phạm vi bảo hiểm cho đến khi tàu được sửa chữa lại phù hợp với tiêu chuẩn qui định của Đăng kiểm.
- 6.3 Nếu Người được bảo hiểm khai báo sai hoặc không thông báo đầy đủ những thay đổi của tàu theo qui định của Điểm 6.1 và 6.2 trên đây, BẢO MINH sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường những tổn thất mà nguyên nhân trực tiếp là do khai báo sai trái hoặc không thông báo đầy đủ những thay đổi của tàu gây ra.

7. Thời hạn bảo hiểm

- 7.1 Thời hạn bảo hiểm:
- 7.1.1 Thời hạn bảo hiểm tính theo năm dương lịch dài nhất là mười hai tháng, ngắn nhất không dưới ba tháng.
- 7.1.2 Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu và kết thúc theo thời hạn ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm, nhưng với điều kiện Người được bảo hiểm đã nộp phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo qui định ở Mục 10 (Phí bảo hiểm và thời hạn thanh toán) dưới đây.
- 7.2 Gia hạn bảo hiểm:
- Khi giấy chứng nhận bảo hiểm đã hết hạn mà tàu vẫn còn đang ngoài khơi hoặc đang gặp nguy hiểm, hay đang ghé vào một nơi nào đó để lánh nạn thì tàu vẫn có thể được tiếp tục bảo hiểm cho đến khi về neo cột an toàn tại cảng, với điều kiện Người được bảo hiểm phải kịp thời thông báo xin gia hạn bảo hiểm và được BẢO MINH chấp thuận đồng thời nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của BẢO MINH (nếu có).
- 7.3 Hiệu lực của giấy chứng nhận bảo hiểm:
- Trong mọi trường hợp, dù BẢO MINH đã chấp nhận bảo hiểm và cấp giấy chứng nhận bảo hiểm, hoặc giấy sửa đổi bổ sung theo giấy chứng nhận bảo hiểm đó (nếu có) cho Người được bảo hiểm, hiệu lực bảo hiểm của tàu sẽ tự động chấm dứt ngay khi phát sinh một trong những trường hợp sau đây:
- 7.3.1 Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo qui định tại Mục **Error! Reference source not found. (Error! Reference source not found.)** dưới đây, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

- 7.3.2 Tàu bị đình chỉ hoạt động hoặc giấy phép hoạt động của tàu bị thu hồi hay hết hạn.
- 7.3.3 Tàu được chuyển chủ trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- 7.3.4 Giấy chứng nhận đủ khả năng hoạt động và cấp của tàu bị mất hiệu lực hay hết thời hạn.
- 7.3.5 Thay đổi cơ quan Đăng kiểm của tàu mà không thông báo cho BẢO MINH biết bằng văn bản.

Riêng đối với những trường hợp giấy phép hoạt động và các giấy tờ Đăng kiểm của tàu là hợp lệ nhưng hết thời hiệu mà tàu còn đang ở ngoài khơi, thì việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm sẽ được hoãn lại cho tới khi tàu đến cảng kế tiếp đầu tiên, với điều kiện là việc xuất bến và hành trình của tàu kéo dài một cách hợp lý và đã thông báo cho BẢO MINH biết trước.

8. Giá trị bảo hiểm và giới hạn trách nhiệm

- 8.1 Giá trị bảo hiểm thân tàu ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc giấy sửa đổi bổ sung (nếu có) là giới hạn trách nhiệm cao nhất mà BẢO MINH nhận bồi thường đối với mỗi một vụ tổn thất.
- 8.2 Giá trị bảo hiểm thân tàu được tính căn cứ vào giá trị thực tế của vỏ, máy móc và các trang thiết bị hàng hải của tàu trên thị trường trong nước hoặc quốc tế tại thời điểm tham gia bảo hiểm do Người được bảo hiểm tự khai báo hoặc theo thỏa thuận giữa Người được bảo hiểm và BẢO MINH.
- 8.3 Căn cứ vào Điểm 8.2 trên đây, trường hợp Người được bảo hiểm tham gia với số tiền bảo hiểm thấp hơn giá trị thực tế của con tàu BẢO MINH sẽ nhận bảo hiểm theo một trong hai hình thức sau:
 - 8.3.1 Bảo hiểm điều kiện “A” theo hình thức dưới giá trị,
 - 8.3.2 Bảo hiểm điều kiện “B”.
- 8.4 Giá trị bảo hiểm ngư lưới cụ và trang thiết bị đánh bắt thủy sản trang bị cho tàu khi đi sản xuất được xác định theo giá trị thực tế do Người được bảo hiểm khai báo trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản.

9. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người được bảo hiểm

- 9.1 Bảo quản tàu:

Người được bảo hiểm có nghĩa vụ bảo quản tốt tàu được bảo hiểm, thực hiện việc kiểm tra và sửa chữa đúng hạn định.
- 9.2 Thông báo tổn thất và bảo lưu quyền khiếu nại:

Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ những qui định sau đây:

 - 9.2.1 Trình báo ngay cho chính quyền địa phương nơi gần nhất để lập biên bản theo qui định và tìm mọi cách thông báo ngay bằng điện thoại cho đại diện BẢO MINH nơi gần nhất. Chậm nhất không quá năm ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn hoặc ba ngày kể từ ngày tàu về đến bến cảng đầu tiên (tùy theo trường hợp nào đến trước) phải thông

báo bằng văn bản cho BẢO MINH hoặc đại diện của BẢO MINH tại nơi gần nhất.

- 9.2.2 Phải kịp thời áp dụng mọi biện pháp cần thiết nhằm cứu giúp, bảo vệ người, phương tiện và tài sản để ngăn ngừa, hạn chế tổn thất. Trường hợp tàu bị đắm phải tìm cách đánh dấu nơi xảy ra tai nạn. Giúp giám định viên của BẢO MINH làm tốt nhiệm vụ giám định và giải quyết nhanh chóng hậu quả tai nạn.
- 9.3 Trường hợp tàu được bảo hiểm bị hư hỏng, tổn thất do người khác gây ra thì trong vòng bốn mươi giờ kể từ khi tàu bị tai nạn hoặc khi tàu về đến bến, người được bảo hiểm phải báo ngay cho BẢO MINH ở nơi gần nhất biết và phải thực hiện đầy đủ những thủ tục cần thiết để bảo lưu quyền khiếu nại cho BẢO MINH.
- 9.4 BẢO MINH có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ yêu cầu bồi thường tổn thất nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ những quy định trên. Việc BẢO MINH tham gia cùng Người được bảo hiểm thực hiện các quy định ở Điểm 9.2.1 và 9.2.2 trên đây, trong mọi trường hợp đều không được coi là chấp nhận hay từ chối bồi thường và không phương hại đến quyền lợi của mỗi bên.

10. Phí bảo hiểm và thời hạn thanh toán

- 10.1 Phí bảo hiểm:
 Phí bảo hiểm được tính trên cơ sở biểu phí chung của BẢO MINH áp dụng cho từng loại tàu hoặc nhóm tàu theo các điều kiện bảo hiểm cụ thể, phí bảo hiểm có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào tình hình tổn thất hàng năm của các đội tàu tham gia bảo hiểm.
- 10.2 Thời hạn thanh toán phí bảo hiểm:
- 10.2.1 Đối với những tàu bảo hiểm theo thời hạn một năm, phí bảo hiểm được nộp làm một kỳ hoặc nhiều kỳ theo thỏa thuận giữa Người được bảo hiểm và BẢO MINH nhưng nhiều nhất không quá bốn kỳ (ba tháng/kỳ) và được nộp trong vòng mười ngày đầu mỗi kỳ.
- 10.2.2 Đối với những tàu bảo hiểm theo thời hạn từ sáu tháng đến dưới một năm, phí bảo hiểm được nộp làm một hoặc hai kỳ, theo thỏa thuận giữa Người được bảo hiểm và BẢO MINH trong vòng mười ngày đầu mỗi kỳ được ghi trên giấy thông báo thu phí bảo hiểm.
- 10.2.3 Đối với những tàu bảo hiểm theo thời hạn dưới sáu tháng, phí bảo hiểm được nộp toàn bộ một lần ngay khi cấp giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 10.2.4 Trường hợp tàu còn thời hạn bảo hiểm và phí chưa đến kỳ nộp mà tàu bị tổn thất toàn bộ thì Người được bảo hiểm có trách nhiệm nộp toàn bộ số phí còn lại cho Người bảo hiểm trong vòng mười lăm ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm gửi thông báo tàu bị tổn thất toàn bộ cho BẢO MINH.
- 10.2.5 Trường hợp Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm theo đúng quy định, ngoài việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm như quy định ở Điểm **Error! Reference source not found.** trên đây, Người được

bảo hiểm vẫn phải nộp số phí cho thời gian đã bảo hiểm đồng thời phải nộp thêm một khoản tiền lãi theo tỷ lệ lãi suất vay ngân hàng quá hạn của số phí phải thanh toán cho thời gian chậm trả mặc dù tàu có bị tổn thất hay không.

11. Hủy bảo hiểm và hoàn phí bảo hiểm

- 11.1 Trường hợp chủ tàu có yêu cầu hủy bỏ hợp đồng bằng văn bản và phải thông báo cho BẢO MINH biết trước bảy ngày, BẢO MINH sẽ hoàn lại 80% số phí bảo hiểm đã nộp tương ứng với thời gian hủy bỏ hợp đồng.
- 11.2 Nếu BẢO MINH là người yêu cầu hủy bỏ bảo hiểm cho tàu khi hợp đồng bảo hiểm vẫn còn thời hạn, BẢO MINH sẽ hoàn trả 100% số phí bảo hiểm đã nộp tương ứng với thời gian hủy bỏ hợp đồng.
- 11.3 BẢO MINH chỉ hoàn phí bảo hiểm với điều kiện trong suốt thời gian bảo hiểm tàu chưa bị tổn thất. Việc hoàn phí sẽ được thực hiện sau khi hủy bỏ hợp đồng.
- 11.4 Trường hợp tàu ngừng hoạt động để sửa chữa hoặc đỗ tại cảng hay địa điểm an toàn được BẢO MINH chấp thuận với thời gian liên tục từ ba mươi ngày trở lên, BẢO MINH sẽ hoàn lại 50% số phí bảo hiểm đã nộp cho từng khoảng thời gian ba mươi ngày liên tục tàu ngừng hoạt động khi đã kết thúc năm bảo hiểm. Nếu tàu bị tổn thất toàn bộ, phí bảo hiểm thời gian tàu ngừng hoạt động sẽ không được hoàn lại.

12. Giám định và bồi thường tổn thất

- 12.1 Giám định tổn thất:
 - 12.1.1 Khi nhận được thông báo về tổn thất và giấy yêu cầu giám định của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện của Người được bảo hiểm, BẢO MINH hoặc người được BẢO MINH ủy quyền sẽ tiến hành giám định tại chỗ với sự có mặt của thuyền trưởng, những nhân chứng có liên quan và đại diện chủ tàu để xác định nguyên nhân, mức độ hư hỏng và tổn thất.
 - 12.1.2 Phí giám định do người yêu cầu giám định trả và được bồi hoàn khi giải quyết bồi thường nếu tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.
 - 12.1.3 Không có biên bản giám định của BẢO MINH hoặc của người được BẢO MINH ủy quyền, BẢO MINH có quyền từ chối giải quyết bồi thường toàn bộ hoặc một phần số tiền khiếu nại, trừ khi đã có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- 12.2 Thông báo về giá cả và nơi sửa chữa tàu:
 - 12.2.1 Người được bảo hiểm phải thông báo cho BẢO MINH biết trước mọi dự kiến về giá cả và nơi sẽ đưa tàu đến sửa chữa hư hỏng thuộc trách nhiệm bảo hiểm. BẢO MINH có quyền tham gia ý kiến và quyết định về nơi sửa chữa, giá cả và giám sát việc sửa chữa.
 - 12.2.2 Nếu Người được bảo hiểm vi phạm qui định của điều này, BẢO MINH có quyền chế tài số tiền bồi thường.
- 12.3 Hồ sơ khiếu nại bồi thường:

Khi yêu cầu BẢO MINH bồi thường, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm những tài liệu sau:

- 12.3.1 Giấy yêu cầu bồi thường của Người được bảo hiểm,
- 12.3.2 Giấy chứng nhận bảo hiểm,
- 12.3.3 Biên bản giám định của BẢO MINH hoặc người được BẢO MINH ủy quyền,
- 12.3.4 Giấy chứng nhận mất tàu của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp tàu bị mất tích) hoặc giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu cá,
- 12.3.5 Biên bản tai nạn do chính quyền địa phương hoặc công an lập (trường hợp tai nạn liên quan đến người, tàu và tài sản của người thứ ba),
- 12.3.6 Hóa đơn chứng từ liên quan đến những chi phí đòi bồi thường,
- 12.3.7 Kháng nghị hàng hải, báo cáo tai nạn hoặc tổn thất có xác nhận của chính quyền nơi xảy ra tai nạn, hoặc bên đến đầu tiên (nếu tai nạn xảy ra khi tàu đang trên hành trình),
- 12.3.8 Thư khiếu nại và toàn bộ tài liệu, chứng từ liên quan đến người thứ ba (nếu có),
- 12.3.9 Những chứng từ liên quan khác (trích sao nhật ký hàng hải, nhật ký máy, nhật ký thời tiết, sổ hành trình, giấy phép di chuyển lực lượng khai thác thủy sản, các giấy tờ Đăng kiểm hay giấy tờ khác của tàu.... tùy theo từng vụ việc cụ thể).

Sau khi BẢO MINH nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại nói trên của Người được bảo hiểm, nếu trong vòng bảy ngày mà không có yêu cầu gì thêm thì hồ sơ khiếu nại đó được coi là đầy đủ và hợp lệ.

- 12.4 Bồi thường trên và dưới giá trị thực tế thân tàu:
 - 12.4.1 Nếu giá trị tàu tham gia bảo hiểm vượt quá giá trị thực tế, BẢO MINH sẽ bồi thường tổn thất toàn bộ theo giá trị thực tế của tàu.
 - 12.4.2 Nếu giá trị tàu tham gia bảo hiểm thấp hơn giá trị thực tế thì:
 - 12.4.2.1 BẢO MINH sẽ bồi thường tổn thất toàn bộ theo giá trị tham gia bảo hiểm của tàu.
 - 12.4.2.2 BẢO MINH sẽ bồi thường những tổn thất bộ phận của thân tàu (kể cả những chi phí theo Điểm 2.1.2 trên đây) theo tỷ lệ giữa giá trị bảo hiểm với giá trị thực tế của tàu. Quy định này chỉ áp dụng trong trường hợp tàu bảo hiểm theo điều kiện “A”.
- 12.5 Tổn thất toàn bộ thân tàu:
 - 12.5.1 Tổn thất toàn bộ thân tàu nói trong Qui tắc này bao gồm cả tổn thất toàn bộ thực tế và ước tính:
 - 12.5.1.1 Tàu bị hủy hoại hoàn toàn không thể phục hồi được, cũng như tàu bị mất tích nếu như đã quá thời gian ba tháng không nhận được tin tức gì về tàu đó đều coi là tổn thất toàn bộ thực tế.
 - 12.5.1.2 Tàu bị hư hỏng mà xét thấy không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ, hoặc toàn bộ chi phí sửa chữa phục hồi, chi phí trục vớt cứu

hộ và các chi phí khác vượt quá giá trị bảo hiểm thì được xác định là tổn thất toàn bộ ước tính. Trường hợp này nếu Người được bảo hiểm muốn từ bỏ tàu phải làm giấy thông báo từ bỏ tàu cho BẢO MINH. Chỉ riêng đối với trường hợp bảo hiểm theo điều kiện “A”, nếu việc từ bỏ không được chấp nhận, BẢO MINH sẽ giải quyết bồi thường phần tổn thất bộ phận thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

- 12.5.2 Khi đã bồi thường tổn thất toàn bộ thân tàu, BẢO MINH được quyền sở hữu, thu hồi và xử lý xác tàu đó trừ trường hợp BẢO MINH từ chối quyền này.
- 12.6 **Tổn thất bộ phận thân tàu:**
- 12.6.1 Trong mọi trường hợp, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, BẢO MINH chỉ thanh toán bồi thường cho từng giá trị riêng biệt của bộ phận sửa chữa hoặc thay thế. Sau khi bồi thường bộ phận thay thế, BẢO MINH có quyền sở hữu, thu hồi bộ phận đó.
- 12.6.2 Trong mọi trường hợp, nếu tàu bị tổn thất bộ phận chưa được sửa chữa mà sau đó lại xảy ra tổn thất toàn bộ trong thời gian hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực thì BẢO MINH chỉ giải quyết bồi thường tổn thất toàn bộ.
- 12.7 **Mức khấu trừ:**
- 12.7.1 Trên cơ sở mức khấu trừ ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm, khi thanh toán bồi thường BẢO MINH sẽ khấu trừ số tiền này đối với mỗi vụ tổn thất đã được chấp thuận bồi thường.
- 12.7.2 Những khiếu nại tổn thất dưới mức khấu trừ được ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm không thuộc trách nhiệm của BẢO MINH.
- 12.7.3 Trường hợp xảy ra tổn thất thân, vỏ, máy móc, trang thiết bị của tàu mà nguyên nhân gây ra được qui một phần hoặc toàn bộ do sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ thì ngoài mức khấu trừ ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm BẢO MINH sẽ khấu trừ thêm 10% số tiền đã được chấp nhận bồi thường. Quy định này không áp dụng đối với tổn thất toàn bộ, trừ khi có thỏa thuận khác.
- 12.8 **Thời hạn thanh toán bồi thường:**
- 12.8.1 Đối với khiếu nại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, BẢO MINH phải trả lời trong vòng mười lăm ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại có căn cứ pháp lý của Người được bảo hiểm.
- 12.8.2 Trường hợp BẢO MINH có văn bản từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường thì trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày gửi giấy báo từ chối, nếu Người được bảo hiểm không có ý kiến gì thì coi như đã chấp nhận sự từ chối bồi thường của BẢO MINH.
- 12.8.3 Nếu Người được bảo hiểm chỉ mới chấp nhận một phần của toàn bộ số tiền khiếu nại thì BẢO MINH sẽ bồi thường trước phần đó và số tiền còn lại sẽ được tiếp tục xem xét, giải quyết khi Người được bảo hiểm có văn bản, chứng từ chứng minh thêm hoặc thỏa thuận với BẢO MINH về số tiền đòi bồi thường.

- 12.9 Chuyển quyền đòi bồi thường:
- 12.9.1 Trường hợp tàu bị tổn thất có liên quan đến trách nhiệm của người thứ ba, Người được bảo hiểm phải chỉ thị cho thuyền trưởng thực hiện đầy đủ những nguyên tắc, thủ tục theo luật pháp và tập quán hàng hải đã được quy định để bảo lưu quyền khiếu nại người thứ ba cho BẢO MINH.
- 12.9.2 Những tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm do người thứ ba gây ra, Người được bảo hiểm phải chuyển quyền đòi bồi thường cho BẢO MINH, cung cấp tất cả những giấy tờ cần thiết có liên quan và hỗ trợ BẢO MINH tranh chấp với người thứ ba.
- 12.9.3 Nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong việc bảo lưu quyền khiếu nại cho BẢO MINH hoặc không thực hiện đầy đủ những quy định trong Điểm 9.2 trên đây, BẢO MINH sẽ từ chối bồi thường một phần hoặc toàn bộ số tiền khiếu nại.

13. Thời hạn khiếu nại

- 13.1 Thời hạn Người được bảo hiểm có quyền khiếu nại BẢO MINH bồi thường tổn thất được quy định là một năm kể từ ngày xảy ra tai nạn.
- 13.2 Thời hạn khiếu nại tổn thất chung được quy định là hai năm kể từ ngày xảy ra tai nạn.
- 13.3 Quá thời hạn quy định trong điều này, mọi khiếu nại sẽ không được BẢO MINH giải quyết trừ khi BẢO MINH có thỏa thuận khác bằng văn bản với Người được bảo hiểm.

14. Xử lý tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm giữa Người được bảo hiểm và BẢO MINH, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ đưa ra tòa án nơi BẢO MINH đặt trụ sở để xét xử.